

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓC SƠN- TP.HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày 15/4/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – TP.HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quang Huy  
Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông Trương Minh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2021/TLST - HSST ngày 29/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:23/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Nguyễn Văn C**, Sinh năm 1996. ĐKKHKT và nơi ở: Thôn C, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Q; Con bà: Hoàng Thị N; Vợ, con chưa có. Theo danh chỉ bản số 000000386 ngày 26/4/2021 do Công an huyện Sóc Sơn - TP.Hà Nội lập thì bị cáo có 02 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xử 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 100/2017/HSST ngày 09/8/2017 xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/HSST ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2015/HSST ngày 19/5/2015 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2015/HSST ngày 27/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tại Quyết định đình chỉ số 01/2015/HSST – QĐST ngày 11/12/2015, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội quyết định đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân

huyện Sóc Sơn truy tố về tội Cố ý gây thương tích quy định tại Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 do bị hại là anh Đỗ Đức Q có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2021 đến nay tại Trại tạm giam số I, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h20 ngày 20/4/2021, tại quán Internet Vĩnh Thắm thuộc thôn Ph, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra đối với Nguyễn Văn C, sinh ngày 21/12/1996, trú tại thôn C, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đang đứng tại ô máy tính số 13 của quán Internet. Phát hiện tại nền đất gần bàn ô máy số 13 có 01 (một) túi nilon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine; trong lòng bàn tay trái của C có 01 (một) túi nilon khác bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, sau đó C tự thả rơi túi nilon trong lòng bàn tay trái xuống đất. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong 02 túi nilon trên. Ngoài ra thu giữ trên người C số tiền 500.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh đen, lắp sim số 0968.676.510 và 01 (một) xe máy Wave màu trắng, BKS: 88F1 – 111.97.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09h00 ngày 20/4/2021, tại khu vực Bệnh viện Sóc Sơn, Hà Nội; Công an huyện Sóc Sơn tiến hành kiểm tra đối với Đinh Công Đ, sinh năm 2000, trú tại thôn V, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Kiểm tra điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, lắp số điện thoại 0383.443.097 của Đ phát hiện nội dung nhắn tin đến số điện thoại 0968.676.510 của C đặt vấn đề mua 300.000đ ma túy đá. C đồng ý và hẹn Đ địa điểm giao dịch tại quán Internet Vĩnh Thắm. Do không vay được tiền nên Đ không đến địa điểm giao dịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra và thu giữ của Đ 01 (một) điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng. Đến khoảng 11 giờ 20 cùng ngày, Công an huyện Sóc Sơn đến quán internet Vĩnh Thắm phát hiện C đang đứng ở ô máy số 13 tìm Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra đối với C, thu giữ 02 (hai) túi ma túy trên và đưa C về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số 3235/KLGD – PC09 ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự – Công an TP. Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ tại gầm bàn ô máy số 13 tại quán internet Vĩnh Thắm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,182 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ trong lòng bàn tay trái của Cương là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,168 gam.

Đinh Công Đ và Nguyễn Công L khai nhận: Khoảng hơn 19 giờ ngày 11/4/2021, Nguyễn Công L, sinh năm 2000, trú tại thôn C, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội rủ Đ đến quán internet Vĩnh Thắm gặp C và đặt vấn đề mua 300.000 đồng ma túy đá. C đồng ý và lên xe cùng Đ, L đi ra khu vực gần cổng trường Trung học cơ sở Phù L. Tại đây, C đưa cho L 01 (một) túi ma túy, L nhận túi ma túy, do không có tiền nên L đưa cho C 01 (một) điện thoại Iphone 6 nhưng C không đồng ý, yêu cầu phải trả bằng tiền mặt nên L đã trả lại C số ma túy trên.

Ngoài ra Đ khai: Khoảng 17 giờ 00 ngày 12/4/2021, tại QL3 thuộc địa phận thôn P, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Đ đã mua của C 01 (một) túi ma túy đá giá 500.000 đồng. L khai: Khoảng 22 giờ 00 ngày 10/4/2021, tại nhà trọ của C thuộc thôn Ph, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, L đã mua của Cương 01 (một) túi ma túy đá giá 150.000 đồng. Khi giao dịch L sử dụng số điện thoại 0567.277.994 liên lạc với số điện thoại 0968.676.510 của C. L cho biết, Cương còn bán ma túy cho Nguyễn Trường G, sinh năm 1990, trú tại thôn V, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Nguyễn Trường G khai: Khoảng 13 giờ 00 ngày 12/4/2021 tại khu vực Đền Sóc, thôn V, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, G sử dụng số điện thoại 0333.906.006 liên lạc với số điện thoại 0968.676.510 của C đặt vấn đề mua 300.000 đồng ma túy đá. C đồng ý và đến địa điểm giao cho G 01 (một) túi ma túy, G trả cho C 200.000 đồng và nợ 100.000 đồng. Tuy nhiên, C không thừa nhận lời khai của Đ, Luận, Giang. Ngoài lời khai của L, Đ, G không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Tại bản Cáo trạng số: 113/CT – VKS ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi đánh giá chứng cứ, tính chất vụ án, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, kết luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Phạt: Nguyễn Văn C mức án từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về tang vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ đối với 02 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Văn C và giám định viên; Tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh - đen; Trả lại bị cáo số tiền 500.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo không có khiếm nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 11h20 ngày 20/4/2021, Nguyễn Văn C hẹn Đinh Công Đ đến quán Internet Vĩnh Thắm thuộc thôn P, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để C bán ma túy cho Đ. Nguyễn Văn C mang 02 (hai) túi ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,35 gam. Số ma túy trên, 01 (một) túi mang đến bán cho Đinh Công Đ; còn 01 (một) túi để bán khi có người hỏi mua. Do Đ không có tiền nên không đến nhận ma túy.

Ngoài ra, ngày 11/4/2021, C có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Công L ở thôn C, xã Phù L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Mặc dù lần này bị cáo đã giao ma túy cho L, L trả cho bị cáo bằng điện thoại nhưng bị cáo không nhận vì yêu cầu L phải trả bằng tiền mặt. Do L không có tiền nên bị cáo đã nhận lại ma túy, nhưng hành vi phạm tội đã hoàn thành. Như vậy hành vi của Nguyễn Văn C đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, tệ nạn ma túy không những tàn phá kinh tế gia đình, làm tha hoá con người, đe dọa giống nòi mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, việc truy tố bị cáo ra trước pháp luật là cần thiết và cần phải có một mức án phù hợp tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo có 04 tiền án: Bản án số 69/HSST ngày 19/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 16/8/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt. bản án số 78/HSST ngày 27/5/2015 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, ngày 11/01/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Do các tiền án này của bị cáo phạm tội khi bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên dưới 18 tuổi, loại tội bị cáo vi phạm là tội ít nghiêm trọng nên căn cứ theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì các tiền án này của bị

cáo được coi là không có án tích theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với Bản án số 20/HSST ngày 27/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án này của bị cáo đến ngày 27/3/2017 mới có hiệu lực pháp luật nên hành vi phạm tội của bị cáo Tại bản án số 100/2017/HSST ngày 09/8/2017 không bị xác định là tái phạm. Bị cáo đã nộp án phí ngày 25/01/2018 và ra trại ngày 22/9/2020 đến nay chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, loại tội bị cáo phạm phải là rất nghiêm trọng, nên cũng cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện, hành vi mua bán ma túy của bị cáo nhằm lấy tiền lời để mua ma túy sử dụng. Quá trình xác minh tại địa phương cũng thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*[4] Về vật chứng:* Đối với 02 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Văn Cương và giám định viên cho tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh - đen bị cáo sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Đinh Công Đ xác định là tài sản hợp của ông Đinh Công Đ, sinh năm 1976 (bố đẻ Đức). Việc Đức sử dụng điện thoại của ông Đ để liên lạc mua ma túy ông Đại không biết. Ngày 12/5/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại ông Đ tài sản trên là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát: 88F1 – 111.97 xác định là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị N, bà N không biết việc C sử dụng chiếc xe đi bán ma túy. Ngày 21/6/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà N chiếc xe máy trên là phù hợp.

*[5] Án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 326; 331 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử phạt: Nguyễn Văn C** 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.  
Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2021.

**Về tang vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Văn C và giám định viên; Tịch thu bán sung công với 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh – đen; Trả lại bị cáo số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

**Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H.Sóc Sơn;
- THA DS H.Sóc Sơn;
- Các đương sự;
- Lu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị Hồng**

